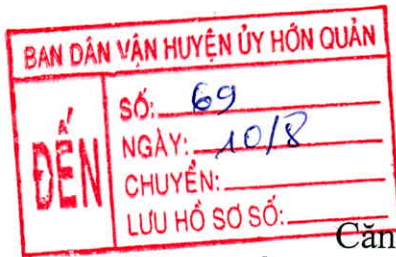


*
Số 64 -KH/BCĐ



KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2017

Căn cứ Kế hoạch số 57-KH/BCĐ ngày 27/12/2016 của Ban chỉ đạo huyện về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2017, Ban chỉ đạo huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2017, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm đánh giá kết quả tổ chức triển khai, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn huyện như: Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII); Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X); Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI); Kế hoạch số 57-KH/BCĐ ngày 27/12/2016 của Ban chỉ đạo huyện về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2017.

- Thông qua kiểm tra giúp cho cấp ủy Đảng, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; đồng thời, đề xuất giải pháp thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình trong thời gian tới đi vào nề nếp, hiệu quả thiết thực.

- Việc kiểm tra phải thực hiện đúng quy trình, đảm bảo nội dung, đánh giá đúng những ưu điểm để phát huy, chỉ rõ những thiếu sót, khuyết điểm để khắc phục.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra: Tất cả các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ huyện, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

*** Ban chỉ đạo huyện trực tiếp kiểm tra các đơn vị:**

- Đảng ủy các xã: Thanh An, Tân Hưng, Minh Đức, Phước An, Tân Quan, Tân Khai, An Khương; đồng thời, mỗi Đảng ủy xã, Ban chỉ đạo sẽ chọn 01 chi bộ trưởng học trực thuộc Đảng ủy để kiểm tra (Ban chỉ đạo sẽ chọn chi bộ cụ thể sau khi xem xét báo cáo của chi bộ gửi về đoàn kiểm tra).

- Các chi bộ: Ngân hàng chính sách xã hội huyện, Bảo hiểm xã hội huyện, Nông trại Phú Gia, Điện lực, Phòng Y tế huyện.

*** Các chi bộ, đảng bộ còn lại:** Tự kiểm tra và báo cáo kết quả về đoàn kiểm tra.

2. Nội dung kiểm tra:

- **Đối với Đảng ủy xã:** Kiểm tra việc thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

- **Đối với các chi bộ cơ quan:** Kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

- **Đối với doanh nghiệp:** Kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/06/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết tại Khoản 3, Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc.

3. Phương pháp kiểm tra:

- Đoàn kiểm tra làm việc trực tiếp với các đơn vị được chọn kiểm tra để nghe báo cáo về nội dung kiểm tra. Riêng các Đảng ủy xã, đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra các chi bộ trường học trước, sau đó kiểm tra Đảng ủy xã.

- Các đồng chí dự kiểm tra ở cơ sở đóng góp ý kiến.

- Các thành viên đoàn kiểm tra xem xét báo cáo, đề nghị giải trình những vấn đề chưa rõ.

- Báo cáo bổ sung của lãnh đạo đơn vị được kiểm tra.

- Nhận xét, đánh giá, kết luận cuộc kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra tổng hợp kết quả kiểm tra của các đơn vị và báo cáo Ban chỉ đạo huyện, sau đó Ban chỉ đạo huyện có thông báo kết quả kiểm tra cụ thể đối với từng đơn vị được kiểm tra.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Ban chỉ đạo huyện thành lập 02 đoàn kiểm tra như sau:

1.1. Đoàn 01: Tiến hành kiểm tra các đơn vị xã Thanh An, Minh Đức, Tân Hưng, Phước An, chi bộ Ngân hàng chính sách xã hội huyện, chi bộ Bảo hiểm xã hội huyện, chi bộ Nông trại Phú Gia, thành phần cụ thể như sau:

- Đ/c Trịnh Thanh Triều – UVTV, Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy: Trưởng đoàn;

- Đ/c Trần Văn Thịnh – UVTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy: Phó đoàn;

- Đ/c Cao Văn Cường – UVTV, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN huyện: Thành viên;

- Đ/c Lâm Văn Đạt – HUV, Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện: Thành viên;

- Đ/c Lê Thị Mỹ Linh – HUV, Phó Trưởng Phòng GD&ĐT huyện: Thành viên;

- Đ/c Lê Viết Vẻ - Chuyên viên Ban Dân vận Huyện ủy: Thư ký.

1.2. Đoàn 02: Tiến hành kiểm tra xã An Khương, Tân Quan, Tân Khai, chi bộ Điện lực, chi bộ Phòng Y tế, thành phần cụ thể như sau:

- Đ/c Trương Tấn Đạt – UVTV, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy: Trưởng đoàn;
- Đ/c Vũ Long Sơn – UVTV, Phó Chủ tịch UBND huyện: Phó đoàn;
- Đ/c Trần Châu Lê – Trưởng Phòng Nội vụ huyện: Thành viên;
- Đ/c Bùi Đình Lợi – HUV, Chủ tịch LĐLĐ huyện: Thành viên;
- Đ/c Lưu Quốc Nhật – HUV, Chánh thanh tra huyện: Thành viên;
- Đ/c Nguyễn Cao Trí – Chuyên viên Văn phòng Huyện ủy: Thư ký.

* **Ghi chú:** Đồng chí Trưởng ban chỉ đạo sẽ xem xét, chọn một số đơn vị để xếp lịch tham gia kiểm tra đột xuất cùng đoàn kiểm tra.

2. Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra:

- **Đối với Đảng ủy xã:** Các đồng chí Thường trực Đảng ủy; Trưởng Khối Dân vận; Phó Chủ tịch UBND xã (phụ trách khối văn hóa – xã hội); Chủ tịch UBMTTQVN xã và Trưởng các đoàn thể; Trưởng Công an xã, Trưởng BCH Quân sự xã; các thành viên BCD thực hiện QCDC xã.

- **Đối với chi bộ trực thuộc:** Bí thư, Phó bí thư chi bộ, các đảng viên chi bộ, Thủ trưởng cơ quan, công đoàn, đoàn thanh niên.

- **Đối với doanh nghiệp:** Ban Giám đốc và đại diện các đoàn thể công ty (công đoàn, chi đoàn,...).

3. Thời gian kiểm tra: Dự kiến trong tháng 09/2017 (*thời gian cụ thể có thông báo sau*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn kiểm tra:

- Có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm với các đơn vị được kiểm tra; tổ chức kiểm tra, tổng hợp kết quả, báo cáo về Ban chỉ đạo huyện.

- Phối hợp Văn phòng Huyện ủy lập dự trù kinh phí theo quy định, trình Thường trực Huyện ủy xem xét, phê duyệt.

2. Về chuẩn bị nội dung báo cáo:

- Các Đảng ủy xã chuẩn bị nội dung báo cáo theo Đề cương số 01 (*gửi kèm*).

- Các chi bộ cơ quan hành chính, sự nghiệp và chi bộ trường học trực thuộc Đảng ủy xã chuẩn bị nội dung báo cáo theo Đề cương số 02 (*gửi kèm*).

- Các doanh nghiệp chuẩn bị nội dung báo cáo theo Đề cương số 03 (*gửi kèm*).

- Đảng ủy công an, Quân sự chuẩn bị nội dung báo cáo theo Đề cương số 02 (*gửi kèm*) và bổ sung thêm nội dung triển khai thực hiện một số văn bản của ngành dọc cấp trên về thực hiện QCDC.

3. Về thời gian gửi báo cáo:

- Các đơn vị được chọn kiểm tra trực tiếp: gửi báo cáo về đoàn kiểm tra (qua Ban Dân vận Huyện ủy) **trước ngày 28/8/2017**.

- Riêng các chi bộ trường học trực thuộc Đảng ủy xã: Giao Đảng ủy xã chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ trường học chuẩn bị nội dung báo cáo gửi về Đảng ủy xã tổng hợp, sau đó gửi về đoàn kiểm tra (qua Ban Dân vận Huyện ủy) **trước ngày 28/8/2017** để đoàn kiểm tra xem xét chọn chi bộ được kiểm tra.

- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc không được kiểm tra trực tiếp: Tự kiểm tra và gửi báo cáo về đoàn kiểm tra (qua Ban Dân vận Huyện ủy) **trước ngày 25/9/2017** để tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo huyện.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2017 của BCD huyện về thực hiện QCDC ở cơ sở. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Ban chỉ đạo huyện (thông qua Ban Dân vận Huyện ủy) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- BCD tỉnh (Ban Dân vận Tỉnh ủy);
- Thường trực Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Các đ/c Thành viên BCD;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy;
- BCD thực hiện QCDC các xã;
- LĐVP, CV Trí;
- Lưu VPHU.

PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Kiểm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Nguyễn Thị Kim Ngọc



(MẪU 01)

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Kết quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2017
(Đối với Đảng ủy các xã theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11)

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ NĂM 2017

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

- **Đối với cấp ủy:** Việc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở; Nghị quyết lãnh đạo, kế hoạch phân công cấp ủy và đảng viên phụ trách, đơn đốc kiểm tra tình hình thực hiện QCDC (thể hiện bằng văn bản).

- **Hoạt động của Ban chỉ đạo xã:** Việc kiện toàn BCD, phân công nhiệm vụ cho các thành viên BCD thực hiện QCDC; xây dựng quy chế làm việc, kế hoạch hoạt động của BCD. Việc triển khai Hướng dẫn chấm điểm QCDC. Việc tổ chức kiểm tra, đơn đốc và sơ, tổng kết định kỳ.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến về QCDC:

- Trong cán bộ, đảng viên và nhân dân (tỷ lệ đảng viên, đoàn viên, hội viên, các hộ dân tham gia).

- Hình thức tuyên truyền, tài liệu tuyên truyền.

- Sự chuyển biến về nhận thức.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1) Vai trò của Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân xã:

- Việc ban hành các văn bản triển khai thực hiện các Quyết định, chủ trương của HĐND-UBND cấp trên nhằm cụ thể hóa việc thực hiện QCDC ở địa phương.

- Triển khai và thực hiện lấy phiếu tín nhiệm (theo khoản 3, điều 1, Nghị quyết số 35/2012/QH13 ngày 21/11/2012 của Quốc hội).

- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

2) Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội:

- Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng (tác dụng và hiệu quả hoạt động).

- Việc thực hiện Quy chế phối hợp của MTTQ và các đoàn thể với chính quyền trong triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở.

3) Kết quả thực hiện các nội dung QCDC ở cơ sở:

- Những việc chính quyền cần thông báo để nhân dân biết (nội dung và hình thức thông báo cho nhân dân biết).

- Những nội dung nhân dân được bàn và quyết định trực tiếp (nội dung triển khai, các phương thức thực hiện những việc nhân dân bàn và quyết định trực tiếp theo điều 11- Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11).

- Những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định (việc thực hiện theo điều 14 - Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11).

- Những việc nhân dân giám sát, kiểm tra (Thực hiện theo điều 23, 24 - Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH 11).

- Hiệu quả thực hiện QCDC ở cơ sở trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, an ninh - quốc phòng, chương trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng cơ sở hạ tầng, phong trào xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc trang bị hòm thư góp ý, thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết theo cơ chế “Một cửa”.

- Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Số đơn thư khiếu nại, tố cáo tồn đọng, vượt cấp, khiếu kiện đông người, kéo dài gây mất an ninh trật tự.

- Tinh thần và trách nhiệm của cán bộ, công chức, người thi hành công vụ đối với nhân dân (phân công cán bộ tiếp dân, thái độ phục vụ, mức độ đồng tình của nhân dân).

- Việc triển khai học tập Luật khiếu nại, Luật tố cáo đến cán bộ, công chức và nhân dân.

- Kết quả giải quyết chế độ đối với lực lượng dân quân và công an viên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả và nguyên nhân

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân (khách quan, chủ quan)

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2018

- 1.
- 2.
- 3.

(MẪU 02)



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2017

(Đối với các chi bộ cơ quan hành chính, sự nghiệp, Đảng ủy Công an, Quân sự theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ)

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ NĂM 2017

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ, đảng bộ và thủ trưởng cơ quan

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện QCDC năm 2017.
2. Nghị quyết lãnh đạo, việc xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động và phân công đảng viên phụ trách việc thực hiện QCDC (thể hiện bằng văn bản).
3. Công tác thông tin tuyên truyền về QCDC:
 - Việc triển khai quán triệt các văn bản có liên quan đến việc thực hiện QCDC cho cán bộ, công chức trong cơ quan (tỷ lệ tham gia).
 - Hình thức tuyên truyền, tài liệu tuyên truyền.
 - Sự chuyển biến về nhận thức.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1) Vai trò của các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị.

- Tham gia xây dựng quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan.
- Sự phối hợp với thủ trưởng cơ quan tổ chức Hội nghị cán bộ công chức theo quy định.
- Vai trò của công đoàn và đoàn thanh niên tham gia kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện QCDC trong hoạt động cơ quan.
- Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân.
- Việc tổ chức cho cán bộ, công chức tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền.

2) Kết quả thực hiện các nội dung của QCDC ở cơ quan, đơn vị:

- Việc công khai những vấn đề mà cán bộ, công chức phải được biết; những việc cán bộ, công chức tham gia ý kiến, thủ trưởng cơ quan quyết định; những việc cán bộ, công chức giám sát, kiểm tra.
- Việc trang bị hòm thư góp ý, lãnh đạo có kế hoạch tiếp dân cụ thể theo quy định.

- Tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công việc, phục vụ và quan hệ với các cơ quan, đơn vị và công dân đến công tác. Tình trạng gây phiền hà, những khiếu nại đối với cá nhân và tổ chức đến làm việc (có hay không).

- Đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, công chức trong cơ quan.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả và nguyên nhân

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân (khách quan, chủ quan)


IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2018

- 1.
- 2.
- 3.

(MẪU 03)

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**
Kết quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2017
(Đối với các doanh nghiệp theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày
19/06/2013 của Chính Phủ)

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN
QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ NĂM 2017

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

1. Việc triển khai quán triệt và ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ luật Lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc; Kế hoạch số 57-KH/BCĐ ngày 27/12/2016 của Ban chỉ đạo huyện về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2017 của chi bộ, Ban giám đốc doanh nghiệp.

2. Việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các nội dung, yêu cầu được nêu trong Nghị định số 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Đánh giá những tác động của việc thực hiện quy chế dân chủ đối với việc phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng hệ thống chính trị của chi bộ, phòng chống tham nhũng lãng phí, thực hành tiết kiệm.

II. Kết quả triển khai thực hiện QCDC trong chi bộ, doanh nghiệp

(Báo cáo theo các nội dung Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/06/2013 của Chính Phủ)

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định đến CB-CNVLĐ (đối tượng, thời gian, địa điểm, hình thức tuyên truyền, phổ biến); đánh giá những chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở nơi làm việc sau khi được tuyên truyền, học tập.

2. Việc sửa đổi, bổ sung và ban hành các nội quy, quy chế, quy định nhằm cụ thể hóa chủ trương thực hiện QCDC ở doanh nghiệp.

3. Việc xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp công tác giữa các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp.

4. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc:

4.1. Thời gian, hình thức thực hiện dân chủ đơn vị đã triển khai (*Tổ chức Hội nghị người lao động; tổ chức đối thoại định kỳ; các hình thức khác*).

4.2. Nội dung thực hiện dân chủ cụ thể đơn vị đã triển khai:

+ Những nội dung người sử dụng lao động đã công khai;

+ Những nội dung đã tổ chức lấy ý kiến của người lao động ;

- + Những nội dung người lao động quyết định;
- + Những nội dung người lao động kiểm tra, giám sát.

....

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả và nguyên nhân

2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân (khách quan, chủ quan)

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2018

- 1.
- 2.
- 3.